

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt phương án cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước Công ty Vận tải biển Hải Âu thuộc Công ty Vận tải biển Việt Nam - thành viên Tổng công ty Hàng hải Việt Nam theo đề nghị tại Công văn số 11/HĐQT ngày 05 tháng 1 năm 2000 của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam.

1. Vốn điều lệ: 15.000.000.000 đồng.

Trong đó:

- Tỷ lệ cổ phần nhà nước 30% vốn điều lệ,
- Tỷ lệ cổ phần bán cho các cổ đông trong và ngoài doanh nghiệp 70% vốn điều lệ.

2. Giá trị thực tế của Công ty Vận tải biển Hải Âu tại thời điểm ngày 30 tháng 9 năm 1999 để cổ phần hóa 14.050.751.382 đồng; trong đó giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại Công ty 14.050.751.382 đồng.

3. Ưu đãi cho người lao động trong doanh nghiệp.

Tổng số cổ phần bán theo giá ưu đãi cho người lao động trong doanh nghiệp 1.190 cổ phần; phần giá trị được ưu đãi là 35.700.000 đồng.

**Điều 2.** Chuyển doanh nghiệp nhà nước Công ty Vận tải biển Hải Âu thành công ty cổ phần:

- Tên gọi đầy đủ bằng tiếng Việt Nam: Công ty cổ phần Vận tải biển Hải Âu.

- Tên giao dịch quốc tế: Seagull Shipping Joint stock Company.

- Tên viết tắt: SESCO.

- Trụ sở chính: số 15 - Cù Chính Lan - quận Hồng Bàng - thành phố Hải Phòng.

**Điều 3.** Công ty cổ phần Vận tải biển Hải Âu kinh doanh các ngành nghề chính:

- Vận tải biển trong và ngoài nước.

- Thực hiện các dịch vụ đại lý: tàu biển, giao nhận vận tải đa phương thức.

- Môi giới hàng hải.

- Cung ứng tàu biển.

- Kinh doanh xuất nhập khẩu.

**Điều 4.** Công ty cổ phần Vận tải biển Hải Âu:

- Là pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp đăng ký kinh doanh, thực hiện chế độ hạch toán kinh tế độc lập, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật. Hoạt động theo Điều lệ của công ty cổ phần, Luật Doanh nghiệp;

- Giám đốc và kế toán trưởng Công ty Vận tải biển Hải Âu có trách nhiệm điều hành công việc quản lý doanh nghiệp đến khi bàn giao toàn bộ cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty cổ phần Vận tải biển Hải Âu.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Bãi bỏ các quyết định trước đây trái với Quyết định này. Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Giám đốc Công ty Vận tải biển Việt Nam, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải biển Hải Âu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ  
*Phó Thủ tướng*

NGUYỄN TẤN DŨNG

**CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 05/2000/CT-TTg ngày 01/3/2000 về việc tăng cường công tác trợ giúp pháp lý.**

Trong thời gian vừa qua, với sự nỗ lực của các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp, công tác trợ



giúp pháp lý miễn phí đã được triển khai thực hiện khẩn trương, nghiêm túc và có hiệu quả, tạo điều kiện cho nhiều người nghèo và đối tượng chính sách hiểu biết pháp luật, giúp họ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp.

Công tác trợ giúp pháp lý đã và đang trực tiếp hướng dẫn nhân dân sống, làm việc theo Hiến pháp, pháp luật, thực hiện nghĩa vụ công dân, giữ đoàn kết trong cộng đồng, bảo đảm cho các quyền của công dân được tôn trọng trong thực tế, góp phần ổn định trật tự xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Nhà nước, pháp luật, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội. Tuy các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp gần đây đã chú trọng việc đầu tư, hỗ trợ cho hoạt động này, nhưng thực tế vẫn chưa được quan tâm đúng mức, đội ngũ chuyên viên trợ giúp còn thiếu so với nhiệm vụ được giao, nhiều nơi chưa có trụ sở phù hợp để dân có thể tiếp cận, thậm chí một số tỉnh chưa thành lập Trung tâm trợ giúp pháp lý... Đồng thời, sự phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, tổ chức hữu quan trong việc bảo đảm điều kiện thực hiện hoạt động trợ giúp cũng chưa chặt chẽ và chưa thành cơ chế cụ thể, thường xuyên. Vì vậy, việc đáp ứng nhu cầu trợ giúp pháp lý miễn phí cho các đối tượng vẫn còn hạn chế, chưa phát huy đầy đủ tác dụng của công tác này.

Để tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động trợ giúp pháp lý trong thời gian tới, đáp ứng nhu cầu đa dạng và ngày một tăng của nhân dân, khẳng định vai trò nòng cốt của Nhà nước đối với việc giúp đỡ pháp lý cho người nghèo, đối tượng chính sách, đồng thời thu hút sự tham gia của đoàn thể, tổ chức và cộng đồng, Thủ tướng Chính phủ Chỉ thị:

**1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp và các cơ quan, tổ chức hữu quan cần quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng về hoạt động trợ giúp pháp lý. Trợ giúp pháp lý là trách nhiệm của Nhà nước đối với công dân, có mục đích bảo vệ pháp chế, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, của xã hội và của công dân.**

Công tác này là một bộ phận quan trọng trong tổng thể chính sách thực hiện dân chủ ở cơ sở, tăng cường kỷ cương, phép nước và thực hiện công bằng xã hội.

**2. Bộ Tư pháp là đầu mối phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức hữu quan có trách nhiệm thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về công tác trợ giúp pháp lý; tập trung chỉ đạo các cơ quan tư pháp địa phương và tổ chức trợ giúp pháp lý đẩy mạnh các hoạt động nghiệp vụ; khẩn trương xây dựng Đề án thành lập Quỹ trợ giúp pháp lý, mở rộng, phát triển có hiệu quả quan hệ hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để hỗ trợ công tác trợ giúp pháp lý; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ đối với những tổ chức trợ giúp pháp lý thuộc các tổ chức chính trị - xã hội.**

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp và các đơn vị trực thuộc, khi nhận được văn bản kiến nghị của các tổ chức trợ giúp pháp lý phải xem xét, giải quyết kịp thời và trả lời bằng văn bản trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được kiến nghị.

**3. Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ và Bộ Tư pháp phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có phương án kịp thời bố trí biên chế trong tổng số biên chế Ủy ban nhân dân đã được giao, kiện toàn tổ chức của Trung tâm trợ giúp pháp lý, bảo đảm đáp ứng có hiệu quả nhu cầu trợ giúp pháp lý của các đối tượng.**

Bên cạnh việc xây dựng đội ngũ chuyên viên trợ giúp pháp lý, Bộ Tư pháp chỉ đạo việc sử dụng mạng lưới cộng tác viên, mở rộng và nâng cao chất lượng phục vụ hoạt động trợ giúp pháp lý đến cấp huyện và cấp xã để người nghèo và đối tượng chính sách ở vùng sâu, vùng cao, vùng xa thực sự nhận được sự trợ giúp pháp lý.

Chuyên viên trợ giúp pháp lý và cộng tác viên có nghĩa vụ không ngừng học tập, trau dồi kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ, tu dưỡng rèn luyện đạo đức nghề nghiệp, phục vụ nhân dân tận tụy, giữ gìn và nâng cao đạo đức nghề nghiệp trong trợ giúp pháp lý.



4. Bộ Văn hóa - Thông tin, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam phối hợp với Bộ Tư pháp chỉ đạo phổ biến rộng rãi, miễn phí thông tin về tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý trên các phương tiện thông tin đại chúng để thông báo cho nhân dân về hoạt động này; từng bước thiết lập các chuyên trang, chuyên mục trợ giúp pháp lý miễn phí với thời lượng thích đáng.

5. Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với Bộ Tư pháp hướng dẫn chế độ tài chính để Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bảo đảm cho các Trung tâm trợ giúp pháp lý có cơ sở vật chất và điều kiện làm việc cần thiết.

6. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc Sở Tư pháp, Ban Tổ chức chính quyền, Sở Tài chính và các đơn vị hữu quan ở địa phương phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho Trung tâm trợ giúp pháp lý thực hiện có hiệu quả công tác này tại địa phương.

Ở các tỉnh chưa thành lập Trung tâm trợ giúp pháp lý, Ủy ban nhân dân tỉnh cần khẩn trương có kế hoạch thành lập và tạo điều kiện cho Trung tâm trợ giúp pháp lý sớm đi vào hoạt động.

7. Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, các tổ chức chính trị - xã hội và các đoàn thể quần chúng tích cực phối hợp để thực hiện có hiệu quả công tác trợ giúp pháp lý.

Nhận được Chỉ thị này, yêu cầu Thủ trưởng các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có kế hoạch cụ thể triển khai các công việc đã nêu.

Bộ Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị này và báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

## **QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 31/2000/QĐ-TTg ngày 02/3/2000 về việc thành lập Quỹ phòng, chống ma túy.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Căn cứ Chương trình hành động phòng, chống ma túy giai đoạn 1998 - 2000;*

*Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Quốc gia phòng, chống ma túy,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập Quỹ phòng, chống ma túy ở Trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, để hỗ trợ cho công tác phòng, chống ma túy; khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống ma túy.

**Điều 2.** Quỹ phòng, chống ma túy được hình thành từ các nguồn sau:

1. Tiền Việt Nam, ngoại tệ, tài sản, tang vật (trừ ma túy), phương tiện thu được từ các vụ án phạm tội về ma túy sau khi bản án, quyết định xử lý có hiệu lực pháp luật.

2. Các khoản tài trợ của các cá nhân, tổ chức trong nước và ngoài nước.

### **Điều 3.**

1. Quỹ phòng, chống ma túy ở Trung ương do